

Bản tin chứng khoán

Trong số này

Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

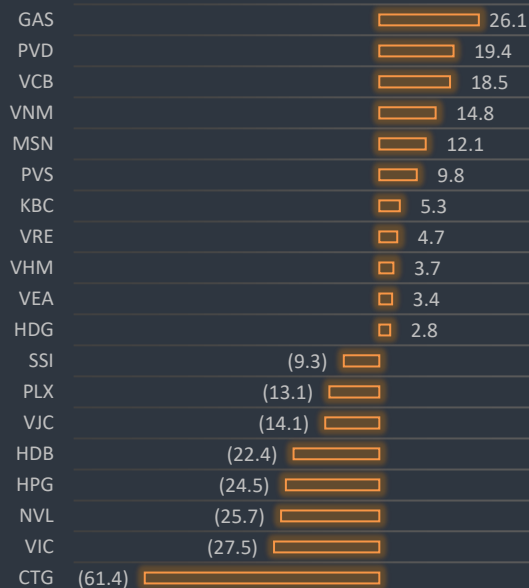
Note doanh nghiệp **P.3**

Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường chìm trong sắc đỏ trở lại sau hai phiên hồi phục nhẹ. Đây cũng là điều tất yếu khi động lực chung hiện khá yếu và không có nhiều tin tức hỗ trợ đủ để tạo sự lạc quan. Thanh khoản rơi xuống mức rất thấp khi chỉ có khoảng 2,500 tỷ chuyển nhượng trên cả 3 sàn. Hầu như nhà đầu tư vẫn chờ đợi các tin tức quốc tế liên quan đến cuộc đàm phán thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đang chuẩn bị diễn ra từ ngày 8.1. Những thông tin liên tục về lo ngại suy giảm chung của kinh tế toàn cầu và hai nền kinh tế lớn Mỹ, TQ đã làm nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn. Một lượng lớn nhà đầu tư đã thoát khỏi thị trường và chưa giải ngân trở lại đã làm giao dịch chung chùng xuống.

Trong phiên giao dịch thứ 3, một số cổ phiếu thuộc nhóm thủy sản tạo dấu ấn nổi bật là ASM, IDI tăng trần trở lại sau thời gian giảm đến -50%. HVG, ANV cũng ghi nhận những thông tin khả quan về hoạt động kinh doanh trong năm mới 2019. HVG vừa tái cơ cấu hoạt động với việc bán bớt nhiều tài sản để cơ cấu nợ và kết thúc năm 2018 với lợi nhuận 18 tỷ. HVG cũng đã tự tin lên kế hoạch 2019 đạt 255 tỉ đồng lợi nhuận sau thuế gồm 75 tỉ đồng từ mảng kinh doanh cá, còn thức ăn thủy sản sẽ mang về 180 tỉ đồng. Bên cạnh thị trường chính là châu Âu và Mỹ (32% kim ngạch), HVG đang kỳ vọng vào thị trường mới từ TQ kể từ năm sau.

Một doanh nghiệp khác ANV cũng đang có sự tăng trưởng trở lại rất tốt Navico vớ doanh thu dự báo 4,000 tỷ đồng, vượt 25% kế hoạch và tăng hơn 35% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 600 tỷ đồng, tăng hơn 4 lần so năm trước. Trong thời gian tới HĐQT Navico đã thông qua việc rót vốn 540 tỷ đồng thành lập Công ty TNHH Nuôi trồng thủy sản Nam Việt Bình Phú để thực hiện dự án Bình Phú cung cấp nguồn giống cho việc nuôi cá tra. Để có vốn mở rộng hoạt động kinh doanh, ANV dự tính rót 1,000-1,500 tỷ đồng thông qua phát hành 30 triệu cổ phiếu riêng lẻ vào quý 3/2019.

Một nhóm ngành khác là dầu khí nổi bật GAS, PVD tăng rất tốt nhờ giá dầu tăng trở lại. Giá của một số cổ phiếu dầu khí như GAS, PVS đã giảm -30% kể từ tháng 10.

Vnindex 887.44

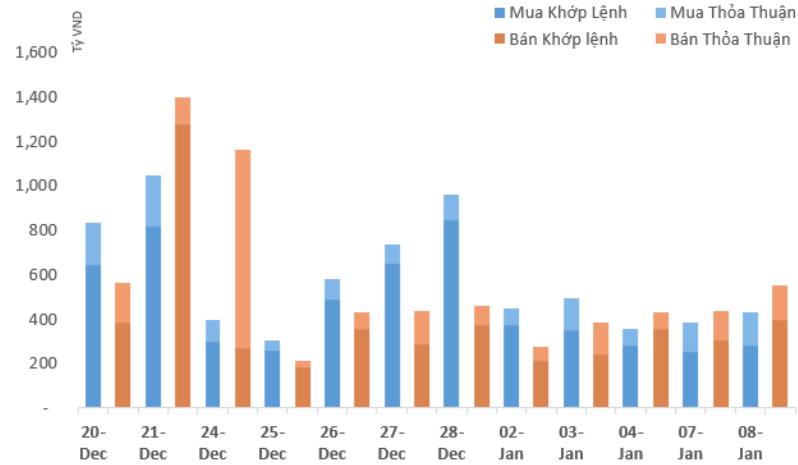
▼ -2.2 (-0.25%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
BHN	19,309	83.3	2.84
GAS	169,002	88.3	2.32
MSN	91,889	79.0	1.02
VCB	197,877	55.0	0.73
FPT	25,769	42.0	0.48
TPB	13,117	19.7	0.25
TCB	87,764	25.1	-
VIC	322,354	101.0	-
SAB	156,473	244.0	-
VHM	248,534	74.2	-
KDH	12,876	31.1	-
EIB	17,212	14.0	-
CTD	12,504	159.9	(0.06)
DHG	9,780	74.8	(0.27)
ROS	20,377	35.9	(0.28)
PNJ	14,755	91.0	(0.44)
BVH	61,818	88.2	(0.45)
VPB	47,047	19.2	(0.52)
MBB	40,725	18.9	(0.53)
REE	9,302	30.0	(0.66)
VNM	226,385	130.0	(0.76)
VJC	62,285	115.0	(0.86)
BID	109,399	32.0	(0.93)
VRE	64,275	27.6	(1.08)
MWG	27,118	84.0	(1.18)
STB	20,471	11.4	(1.30)
HNG	13,391	15.1	(1.31)
SSI	12,829	25.7	(1.34)
HDB	27,958	28.5	(1.38)
CTG	66,649	17.9	(1.38)
HPG	61,275	28.9	(1.70)
PLX	62,692	54.1	(1.99)
NVL	52,754	57.7	(6.94)

Giao dịch khối ngoại:

Khối ngoại bán ròng mạnh khoảng 120 tỷ với các cổ phiếu như CTG (-61.4 tỷ), VIC (-27.5 tỷ), NVL (-25.7 tỷ), HPG (-24.5 tỷ), HDB (-22.4 tỷ). Một số cổ phiếu mua ròng như GAS, PVD, VCB, VNM, MSN, PVS với giá trị từ 10 – 20 tỷ mỗi mã. NVL giảm sàn trong phiên với lượng bán ròng của khối ngoại gần 500k CP. Suốt từ tháng 10 đến nay khối ngoại đã bán ròng gần 9 triệu cổ phiếu NVL.



Thị trường đang trong giai đoạn đi ngang quanh 870 – 890 với xung lực yếu và chờ đợi các nhịp hồi ngắn hạn. Việc giới hạn danh mục nắm giữ và giữ tỷ trọng ở mức thấp là ưu tiên trong giai đoạn này cho đến khi thị trường phát tín hiệu tích cực rõ ràng hơn. Một số nhóm cổ phiếu đang tạo các vùng đáy khá tốt tuy nhiên việc mua bắt đáy cũng nên cẩn trọng.

Một số cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Đáy 6 tháng	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
KDH	31.1	-5.8%	27.3	30.0	28
VCB	55.0	2.8%	52.7	52.0	46
STB	11.4	-4.2%	11.0	11.0	10
TV2	135.4	2.7%	98.8	120.0	100
CTD	159.9	-0.1%	139.1	140.0	130
BID	32.0	-7.0%	23.6	28.0	21
TCB	25.1	-3.1%	24.8	24.5	23
MWG	84.0	-2.8%	78.5	78.0	70
PVS	17.9	1.7%	15.3	16.0	14.5
GAS	88.3	2.0%	81.1	83.0	70
FPT	42.0	-0.5%	40.7	40.0	35



Bộ lọc một số CP có EPS > 5,000; PE<10, ROE cao và thanh khoản > 50,000 phiên

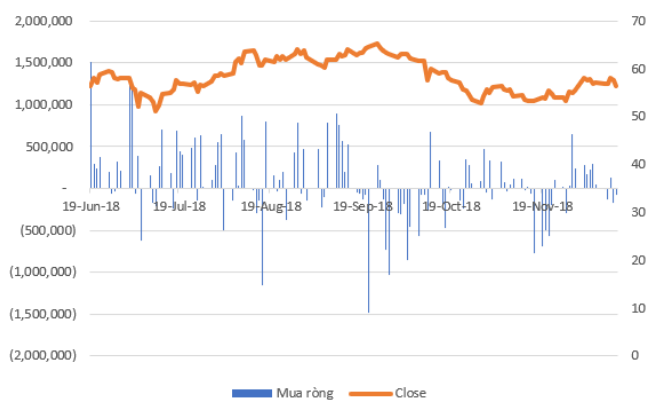
Mã CK	Đóng cửa	KL CP DLH	EPS	P/E	P/Bv	Book Value	ROE (%)	KL TB 3T
ACL	33,000	22,799,675	6,517	5.06	1.44	22,866	34.9%	55,863
APC	30,550	11,804,030	6,836	4.47	1.09	27,912	27.1%	59,122
BMP	49,100	81,860,938	5,666	8.67	1.61	30,410	18.8%	141,834
CAV	57,000	57,600,000	6,485	8.79	2.27	25,135	26.6%	50,720
CTD	159,900	78,196,713	21,275	7.52	1.55	103,348	21.6%	172,438
DGC	43,300	107,802,938	6,893	6.28	1.67	25,972	28.9%	131,213
DPG	50,800	29,999,962	5,083	9.99	2.18	23,344	16.6%	63,896
FIR	36,450	13,000,000	5,994	6.08	2.10	17,398	40.9%	79,776
FPT	42,000	613,554,396	5,305	7.92	2.17	19,350	23.5%	649,521
GMC	34,800	15,506,360	7,053	4.93	1.56	22,290	34.6%	66,330
GMD	25,650	296,924,957	6,458	3.97	1.33	19,229	28.3%	1,392,493
HCM	44,600	129,554,168	6,093	7.32	1.88	23,667	26.7%	165,998
IDC	21,700	300,000,000	6,839	3.17	2.10	10,350		190,634
KSB	24,900	53,779,882	5,770	4.32	1.44	17,334	35.6%	430,353
L14	35,000	14,998,980	7,427	4.71	1.79	19,512	39.2%	63,568
LHG	17,900	50,012,010	5,144	3.48	0.79	22,563	22.2%	301,584
MPC	38,600	138,462,850	6,231	6.20	1.76	21,896	27.7%	614,286
MSH	41,000	47,628,000	6,929	5.92	1.90	21,580	38.0%	97,579
NHH	33,000	16,800,000	8,887	3.71	1.34	24,638		75,340
NRC	38,300	12,000,000	6,200	6.18	2.19	17,465	40.7%	54,114
NTC	78,500	16,000,000	11,775	6.67	2.97	26,467	47.6%	81,365
PTB	59,600	48,599,441	8,482	7.03	1.96	30,402	29.0%	121,701
REE	30,000	310,050,926	5,029	5.97	1.06	28,283	17.6%	463,000
SRA	31,200	2,000,000	34,684	0.90	0.72	43,110	139.6%	57,165
THI	40,000	44,000,000	5,389	7.42	1.60	25,076	20.4%	52,656
VCI	39,000	162,999,890	5,375	7.26	1.68	23,161	24.9%	139,728
VHC	86,400	92,403,943	13,203	6.54	2.11	40,944	38.3%	296,182
VSC	40,050	50,112,304	5,746	6.97	1.28	31,259	16.1%	233,174



Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS
VCB	HOSE	55	1,343,810	16.37	3.22	602,600	264,760	747,601,900	197,877	20.8%	3,359
CTG	HOSE	17.9	5,636,280	8.67	0.95	10,010	3,435,000	1,099,015,676	66,649	29.5%	2,064
BID	HOSE	32	558,540	13.14	2.04	80,000	104,070	106,107,293	109,399	3.1%	2,435
MBB	HOSE	18.85	3,172,190	8.05	1.23	-	-	432,090,272	40,725	20.0%	2,341
TCB	HOSE	25.1	843,170	10.01	1.77	-	-	787,033,936	87,764	22.5%	2,507
VPB	HOSE	19.15	1,384,840	7.09	1.51	550,000	550,000	570,052,382	47,047	23.2%	2,703
STB	HOSE	11.35	1,872,220	16.06	0.90	64,180	564,330	238,093,781	20,471	13.2%	707
EIB	HOSE	14	869,444	12.77	1.14	-	-	365,639,541	17,212	29.7%	1,097
HDB	HOSE	28.5	1,463,470	11.60	1.75	403,180	1,194,410	266,378,894	27,958	27.2%	2,458
TPB	HOSE	19.7	1,426,050	8.59	1.30	50	-	254,331,076	13,117	38.2%	2,294
SHB	HNX	7	1,689,058	5.36	0.52	19,600	-	112,968,088	8,422	9.4%	1,306
ACB	HNX	28.5	856,296	7.35	1.64	-	-	386,576,321	35,544	31.0%	3,875
NVB	HNX	8.3	465,800	88.38	0.78	-	-	100,275	2,471	0.0%	94
LPB	UPCOM	8.9	385,589	6.48	0.66	252,600	16,666	37,238,676	6,675	5.0%	1,374
BAB	UPCOM	20.5	5,800	16.42	1.64	-	-	1,138,530	11,275	0.2%	1,248
VIB	UPCOM	17.8	74,270	5.02	0.99	-	-	115,710,712	9,479	21.7%	3,548
KLB	UPCOM	10.7	3,600	14.93	0.94	-	-	57,001,000	3,423	17.8%	717

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



Mua bán ròng khối ngoại - STB



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu
Quan tâm

Top tăng giá HOSE

FLC	4.09
ACL	4.10
DLG	4.26
TSC	4.51
TGG	6.42
QCG	6.46
ATG	6.47
SRC	6.77
VOS	6.82
IDI	6.87
ASM	6.88
HVG	6.93
FIT	6.97

Top tăng giá HNX

PVC	3.45
SJC	3.57
MPT	4.26
DP3	4.44
L14	4.48
TIG	4.55
PVL	5.00
CTP	5.71
HHG	5.88
NDX	8.33
VIT	9.57
HKB	12.50
DCS	12.50
NHP	14.29

STK - CTCP Sợi Thế Kỷ - Đã phát hành 10,8 triệu cổ phiếu ra công chúng. Trong đó, gần 4,2 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 theo tỷ lệ 100:7; chào bán cho cổ đông hiện hữu gần 6 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng và chào bán cho cán bộ công nhân viên 0,6 triệu cổ phiếu.

HOT - CTCP Du lịch – Dịch vụ Hội An – Đã thông qua kết quả kinh doanh năm 2018 với doanh thu ước tính 196 tỷ đồng, và 24 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Năm 2019, HOT dự kiến sẽ thông qua phương án chuyển nhượng 100% cổ phần sở hữu tại Công ty TNHH MTV Lữ hành Hội An theo phương án chào bán công khai.

SPM - CTCP S.P.M - Ngày 11/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 15/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ 29/1/2019.

HU1 - CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1 - Sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%, tức 1 cổ phiếu được nhận 1.600 đồng. Theo đó, HU1 dự kiến sẽ chi 16 tỷ đồng để thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 14/1, thời gian thanh toán dự kiến từ ngày 19/2. Đây là mức trả cổ tức cao nhất trong 5 năm vừa qua. Trước đó, từ năm 2013-2016, tỷ lệ chia cổ tức của HUD1 chỉ 6% bằng tiền mặt/mỗi năm.

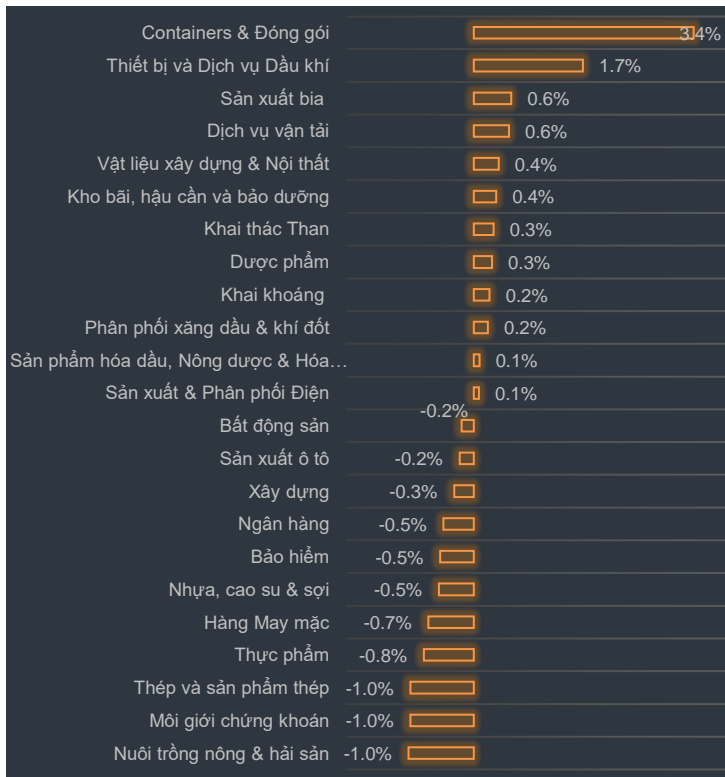
VGT - Tập đoàn Dệt May Việt Nam – Năm 2018 ước đạt hơn 48.658 tỷ đồng doanh thu và 1.532,9 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lần lượt hoàn thành 100,8% và 116,4% kế hoạch cả năm và tăng tương ứng 6,6% và 6,2% so với kết quả năm 2017. Năm 2019 VGT vẫn đặt mục tiêu kinh doanh khá tham vọng trong năm nay, với doanh thu tăng 5-7% và lợi nhuận tăng 12% so với năm 2018.

HVG - CTCP Thủy sản Hùng Vương - Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019 của HVG ở mức 255 tỷ đồng, trong đó 75 tỷ đồng từ cá và 180 tỷ đồng từ thức ăn thủy sản.

HMC - CTCP Kim khí TP.HCM – VN Steel – Đã thông qua việc vay vốn ngắn hạn 600 tỷ đồng với hạn mức 12 tháng tại Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh TP.HCM để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh 2019.

NAV - CTCP Nam Việt - Ngày 11/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 14/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/1/2019.

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: TIX, QCG, PVL

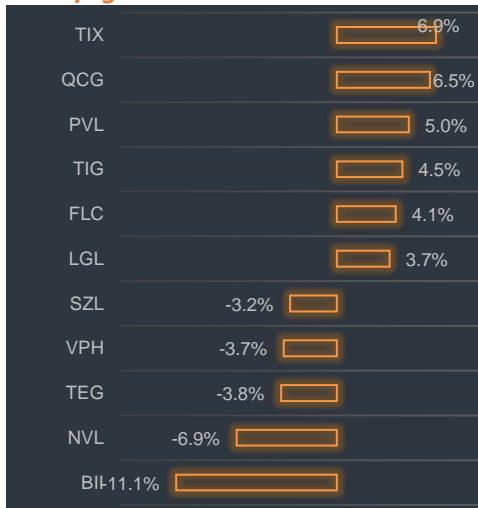
Xây dựng: VSI, TGG, SDD

Dầu khí: PVC, PVD, TDG

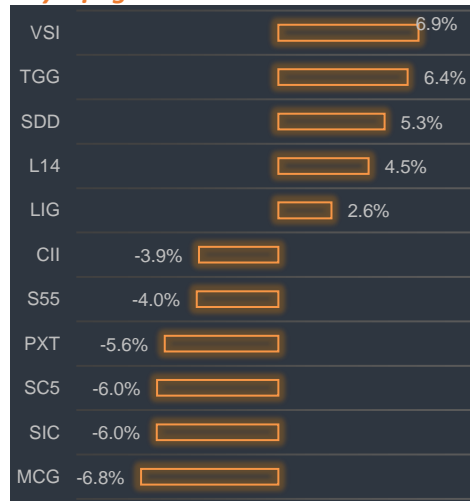
Chứng khoán: APS, MBS, APG

Ngân hàng: VCB, TPB

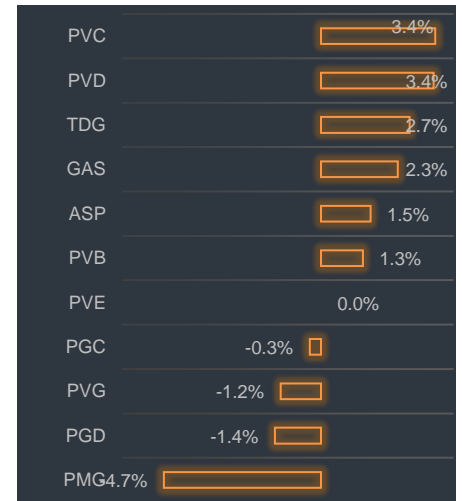
Bất động sản



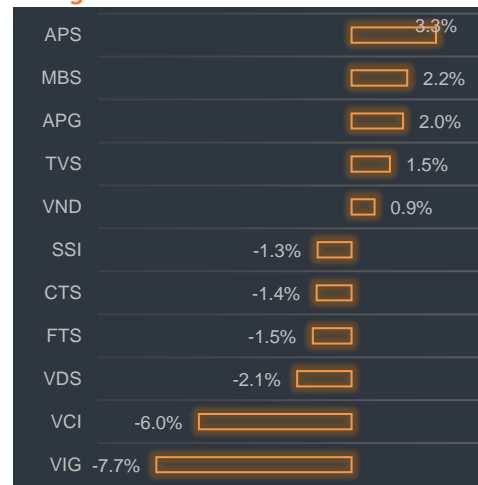
Xây dựng



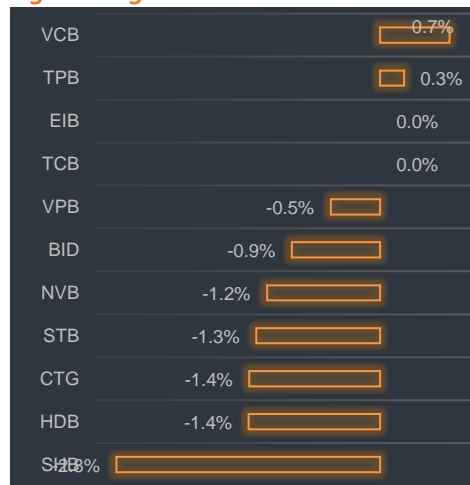
Dầu khí



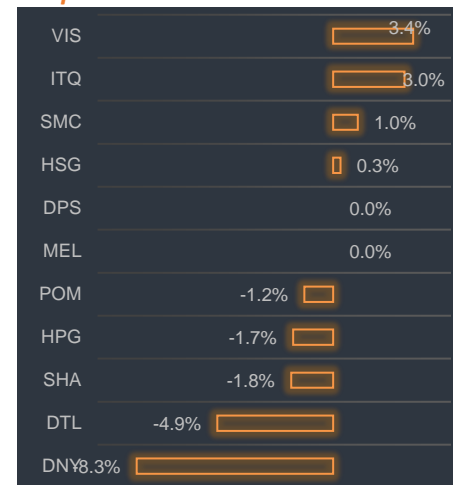
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889
<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: + (84 8) 3915 2930
Fax: + (84 8) 3915 2931